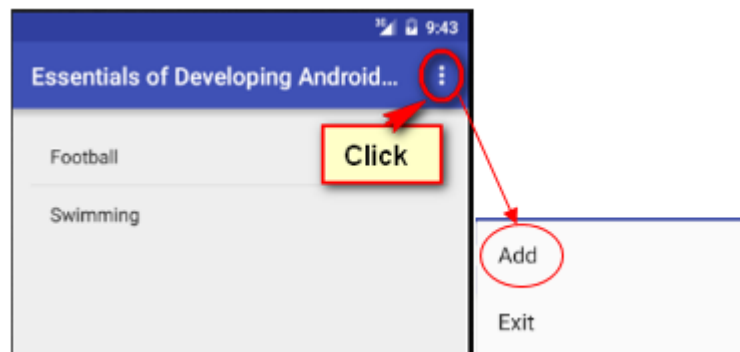


BÀI 5: PHIẾU BÀI TẬP

Bài tập 1. Bài tập tạo menu option đơn giản như hình minh họa phía dưới.....	1
Bài tập 2. Tạo một menu ngữ cảnh đơn giản trong Android.....	3
Bài tập 3. Phân biệt Explicit Intent và Implicit Intent (Intent tường minh và Intent không tường minh).	5
Bài tập 4. Có mấy cách truyền dữ liệu giữa các Intent , giải thích sự khác nhau.....	7
Bài tập 5. Phân biệt truyền dữ liệu bằng Bundle và PutExtra.	7
Bài tập 6. Ý nghĩa của Menu Option và Context Menu. Sinh viên trình bày sự khác biệt và khi nào lên dùng?.....	7

Bài tập 1. Bài tập tạo menu option đơn giản như hình minh họa phía dưới.



Yêu cầu:

Tạo một menu lựa chọn gồm 2 menu con là : Add và Exit

Hướng dẫn thực hiện:

Bước 1: Định nghĩa menu (tạo tập tin XML trong thư mục menu) và tạo menu item.

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>

<menu xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android">

<item android:id="@+id/add"

    android:title= "Add"
```

```
<item android:id="@+id/exit"  
    android:title= "Exit" />  
  
</menu>
```

Bước 2: Chỉ định options menu cho một activity

Để chỉ định options menu cho một activity, chúng ta override phương thức `onCreateOptionsMenu()`.

Ví dụ:

```
@Override  
  
public boolean onCreateOptionsMenu(Menu menu) {  
  
    MenuInflater inflater = getMenuInflater();  
  
    inflater.inflate(R.menu.menu_Add, menu);  
  
    return true;  
}
```

Bước 3: Xử lý sự kiện

Khi người dùng chọn một item từ options menu, hệ thống sẽ gọi phương thức **`onOptionsItemSelected()`** . Phương thức này truyền menu item nào được chọn. Chúng ta có thể xác định menu item nào được chọn sử dụng phương thức `getItemId()`.

```
@Override  
  
public boolean onOptionsItemSelected(MenuItem item) {  
  
    switch (item.getItemId()) {  
  
        case R.id.add:
```

```
newAdd();

return true;

case R.id.exit:

    Exit();

    return true;

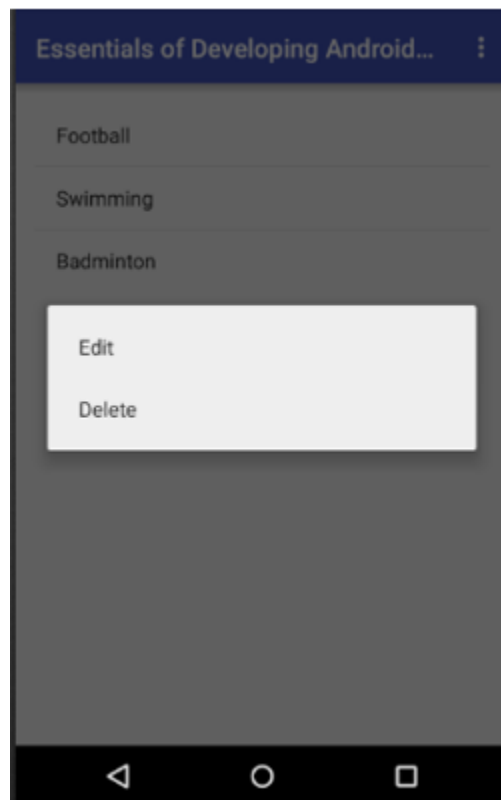
default:

    return super.onOptionsItemSelected(item);

}

}
```

Bài tập 2. Tạo một menu ngữ cảnh đơn giản trong Android



Yêu cầu: Tạo menu ngữ cảnh gồm hai menu con.

Hướng dẫn thực hiện:

Bước 1: Định nghĩa menu sử dụng XML

Bước 2: Cài đặt phương thức **onCreateContextMenu()** để chỉ định menu

@Override

```
public void onCreateContextMenu(ContextMenu menu, View v, ContextMenuInfo menuInfo) {  
  
    super.onCreateContextMenu(menu, v, menuInfo);  
  
    MenuInflater inflater = getMenuInflater();  
  
    inflater.inflate(R.menu.context_menu, menu);  
  
}
```

Bước 3: Xử lý sự kiện

Cài đặt xử lý cho phương thức **onContextItemSelected()**

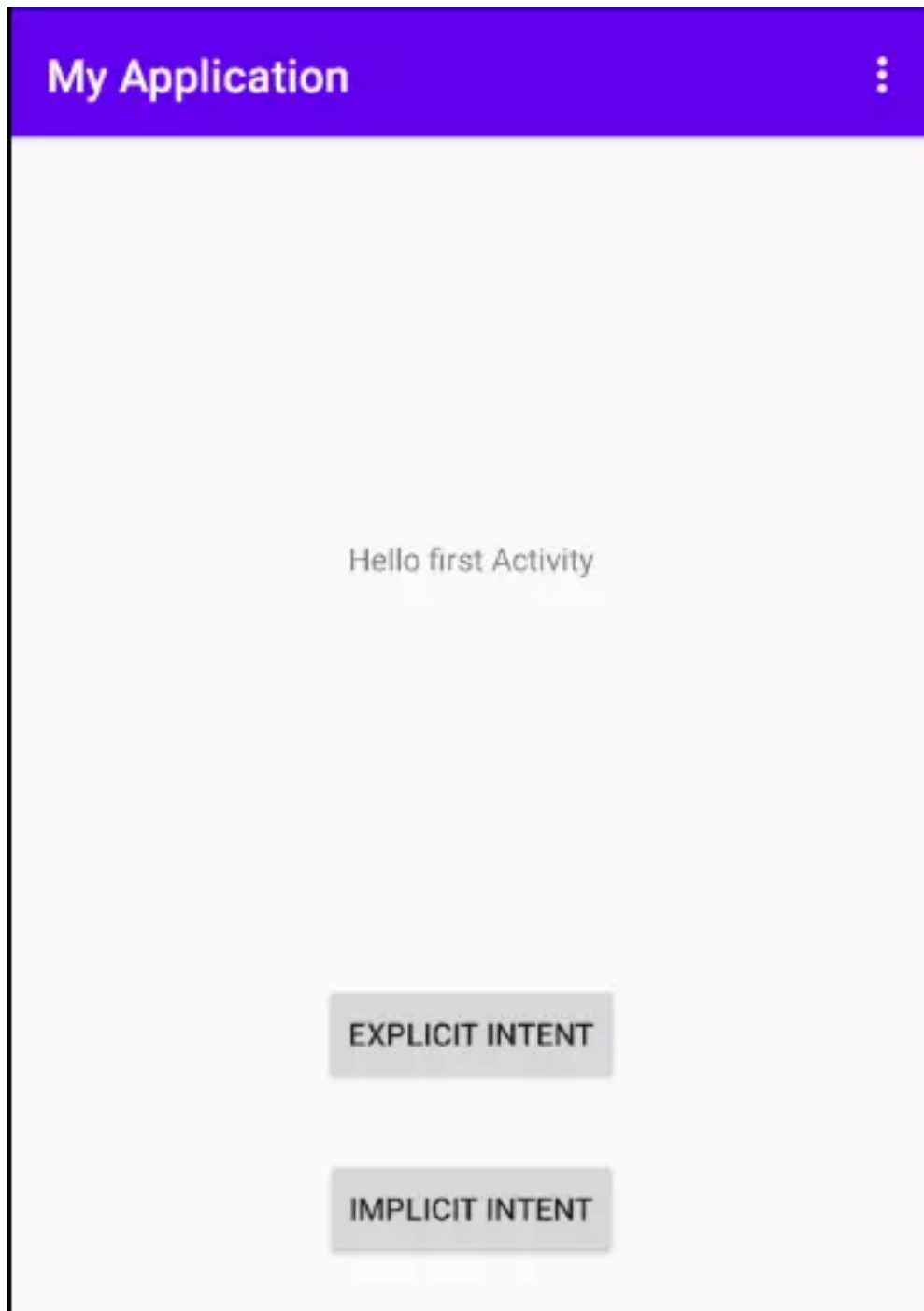
@Override

```
public boolean onContextItemSelected(MenuItem item) {  
  
    AdapterContextMenuInfo info = (AdapterContextMenuInfo) item.getMenuInfo();  
  
    switch (item.getItemId()) {  
  
        case R.id.edit:  
  
        case R.id.delete:  
  
        default:  
  
            return super.onContextItemSelected(item);  
  
    }  
  
}
```

Bước 4: Đăng ký context menu cho các item

view.registerForContextMenu()

Bài tập 3. Phân biệt Explicit Intent và Implicit Intent (Intent tường minh và Intent không tường minh).



Yêu cầu: thiết kế ứng dụng như hình gọi có 2 nút gọi đến intent tường minh và không tường minh.

Hướng dẫn thực hiện:

B1: thiết kế giao diện XML

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
```

```
<androidx.constraintlayout.widget.ConstraintLayout
xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"
xmlns:app="http://schemas.android.com/apk/res-auto"
xmlns:tools="http://schemas.android.com/tools"
android:layout_width="match_parent"
android:layout_height="match_parent"
tools:context=".FirstFragment">

    <TextView
        android:id="@+id/textview_first"
        android:layout_width="wrap_content"
        android:layout_height="wrap_content"
        android:text="@string/hello_first_fragment"
        app:layout_constraintBottom_toBottomOf="@id/button_first"
        app:layout_constraintEnd_toEndOf="parent"
        app:layout_constraintStart_toStartOf="parent"
        app:layout_constraintTop_toTopOf="parent" />

    <Button
        android:id="@+id/button_first"
        android:layout_width="wrap_content"
        android:layout_height="wrap_content"
        android:text="Explicit Intent"
        app:layout_constraintBottom_toBottomOf="parent"
        app:layout_constraintEnd_toEndOf="parent"
        app:layout_constraintStart_toStartOf="parent"
        app:layout_constraintTop_toBottomOf="@id/textview_first" />

    <Button
        android:layout_marginTop="30dp"
        android:text="Implicit Intent"
        app:layout_constraintEnd_toEndOf="@id/button_first"
        app:layout_constraintStart_toStartOf="@id/button_first"
        app:layout_constraintTop_toBottomOf="@id/button_first"
        android:id="@+id/btn_second"
        android:layout_width="wrap_content"
        android:layout_height="wrap_content"/>
</androidx.constraintlayout.widget.ConstraintLayout>
```

B2: Cài đặt code cho nút Explicit Intent

```
button_first.setOnClickListener({
    val intent: Intent = Intent(context, Activity1::class.java)
    var content = "Demo Explicit Intent"
    val bundle = Bundle()
    bundle.putString("CONTENT",content)
    intent.putExtra("KEY_1",bundle)
    context?.startActivity(intent)
```

```
}}
```

Giải thích code:

- Ở trong fragment để hiển thị ở trong Activity ban đầu mình sẽ bắt sự kiện cho button Explicit Intent. Ở đây mình khai báo một Intent và truyền vào Activity mới mà mình cần hiển thị. Sau đó truyền dữ liệu để hiển thị lên Activity mới. Và cuối cùng chúng ta startActivity() là xong
- Trong Activity mới mình chỉ cần lấy dữ liệu trong bundle và set vào TextView để hiển thị
- Note: Ở đây chúng ta có thể không sử dụng bundle rồi mới truyền dữ liệu sang activity mới. Tuy nhiên, khi số lượng value mình muốn truyền sang càng nhiều thì ở bên Activity khó kiểm soát và phải khai báo nhiều biến. Chúng ta nên sử dụng bundle rồi đưa dữ liệu vào bundle và truyền sang Activity mới

B3: Cài đặt code cho nút Implicit Intent

```
btn_second.setOnClickListener({  
    val intent = Intent()  
    intent.setAction(ACTION_VIEW)  
    intent.setData(Uri.parse("https://www.google.com"))  
    startActivity(intent)  
})
```

Giải thích code:

Thì Ở trong fragment để hiển thị ở trong Activity ban đầu mình sẽ bắt sự kiện cho button Implicit Intent, mình set cho Intent một action là ACTION_VIEW và truyền vào một uri là trang chủ của google. Sau khi startActivity() sẽ nhảy sang trang chủ website của google

Bài tập 4. Có mấy cách truyền dữ liệu giữa các Intent , giải thích sự khác nhau.

Bài tập 5. Phân biệt truyền dữ liệu bằng Bundle và PutExtra.

Sinh viên lưu ý: phân biệt rõ `intent.putExtras(bundle)` và `intent.putExtra("Key_2", 5);`

Bài tập 6. Ý nghĩa của Menu Option và Context Menu. Sinh viên trình bày sự khác biệt và khi nào lên dùng?